

Bản án số: 146/2025/HS-PT
Ngày 14- 8- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Anh Sơn

Các Thẩm phán: Bà Đặng Hồ Điệp

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Mai Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Trương Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 105/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2025/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân quận KA, thành phố Hải Phòng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng).

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 26/01/1974 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Số 25/54 HS, phường DH, quận LC, thành phố Hải Phòng (nay là Số 25/54 HS, phường LC, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc K và và Nguyễn Thị L; có chồng là Vũ Công Tvà 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 05/02/2025 của Công an quận KA về hành vi: Đánh bạc trái phép; bị tạm giữ từ ngày 18/12/2024 đến ngày 27/12/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt

- Ngoài ra còn có 04 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 ngày 18 tháng 12 năm 2024, Tổ công tác Công an quận KA phát hiện và bắt quả tang Vũ Hoài B, Bùi Văn Đ, Đoàn Văn Th, Phùng Ngọc L, Nguyễn Thị Thuý V, Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Thế H2 và Nguyễn Quang M có hành vi đánh bạc, bằng hình thức đánh ù (đánh phỏm) ăn tiền, tại khu vực quán nước kiot số 06 chợ Sắt thuộc phường LH (nay là phường ĐH), quận KA, Hải Phòng của Nguyễn Thị Thuý V, gồm 02 chiếu bạc. Chiếu bạc thứ nhất gồm: Vũ Hoài B, Bùi Văn Đ, Đoàn Văn Th và Phùng Ngọc L. Cơ quan Công an đã thu giữ số tiền: trên mặt bàn 600.000 đồng, trong túi quần của B 50.000 đồng, trong túi áo của Th 12.600.000 đồng, trong túi quần của Th 950.000 đồng, trong người của L 720.000 đồng. Chiếu bạc thứ hai gồm: Nguyễn Thị Thuý V, Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Thế H2 và Nguyễn Quang M. Cơ quan Công an đã thu giữ số tiền: dưới nền đất 1.530.000 đồng; trong ví của H1 500.000 đồng, trong túi quần của H1 200.000 đồng; trong túi của H2 500.000 đồng, trên tay H2 165.000 đồng; thu giữ của M 236.000 đồng để trên bàn, trong túi của M 160.000 đồng, trên tay của V số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ các đồ vật, tài sản gồm: nhiều lá bài (bộ bài tứ lơ khơ) trên mặt đất và trên bàn; 02 bàn nhựa và 08 ghế nhựa

Qua điều tra, xác định: Khoảng 13 giờ ngày 18/12/2024, Vũ Hoài B, Đoàn Văn Th, Phùng Ngọc L và 01 người đàn ông tên Cò (chưa rõ căn cước, lai lịch) đến quán nước thuộc kiot số 6, chợ Sắt, phường LH, quận KA, Hải Phòng của Nguyễn Thị Thuý V. Tại đây, B, Th, L và Cò rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh ù (đánh phỏm) bằng bộ bài tứ lơ khơ với mức độ được thua bằng tiền là 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng, chấy 100.000 đồng, ù 200.000 đồng, ai bị ăn cây chốt sẽ mất 100.000 đồng, bị ăn hai cây mất 50.000 đồng, ù thông sẽ được 400.000 đồng/01 người chơi. B, Th, L và Cò thống nhất, mỗi ván nếu người chơi nào thắng ù, sẽ phải bỏ ra số tiền 40.000đ trả cho V để trả tiền mua bộ bài tứ lơ khơ, mua nước, thuốc lá cho những người chơi, V đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Cò đi về thì Bùi Văn Đ vào thay Cò đánh bạc cùng Th, L và B. Cùng thời điểm này, Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Thế H2 và Nguyễn Quang M cũng đến quán nước của V. H1, H2, M và V rủ nhau đánh bạc, cả nhóm thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh ù với mức độ được thua bằng tiền là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, chấy 50.000 đồng, ù 100.000 đồng, mỗi ván nếu người chơi nào thắng ù, sẽ phải bỏ ra số tiền 10.000 đồng trả cho V tiền mua bộ bài tứ lơ khơ, mua nước, thuốc lá cho những người chơi. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày thì Tổ công tác Công an quận KA phát hiện bắt quả tang tại quán nước của V; chiếu bạc thứ nhất gồm, B, Đ, Th và L; chiếu bạc thứ hai gồm, V, H1, H2 và M như nội dung

trên. Số tiền 600.000 đồng thu giữ tại mặt bàn là tiền của 02 chiếu bạc bỏ ra sau mỗi ván ù để trả cho V tiền mua bộ bài tứ lơ khơ, mua nước uống và thuốc lá. Trước và trong khi đánh bạc, các bị cáo có số tiền dùng đánh bạc là: Th có 12.900.000 đồng, đang thắng 650.000 đồng; B có 400.000 đồng, đang thua 350.000 đồng; L có 1.000.000 đồng, đang thua 280.000 đồng; Đ có 300.000 đồng, đã bị thua hết; V có 425.000 đồng, H1 có 850.000 đồng, H2 có 500.000 đồng, M có 380.000 đồng. Số tiền 1.530.000 đồng thu giữ dưới nền đất gần chiếu bạc thứ hai là tiền bán hàng của V bị rơi ra trong quá trình bắt giữ, không sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền 14.320.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất của B, Th, L và Đ; tổng số tiền 2.161.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc thứ hai của V, H1, H2 và M đều là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2025/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân quận KA, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thuý V phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Đoàn Văn Th, Phùng Ngọc L, Vũ Hoài B và Bùi Văn Đ đồng phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thuý V. Xử phạt bị cáo 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án; thời gian bị cáo bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 18/12/2024 đến ngày 27/12/2024) được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 65, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn Th. Xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 36, 58 đối với bị cáo Phùng Ngọc L; xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án; trừ cho bị cáo 09 ngày bị tạm giữ (từ ngày 18/12/2024 đến ngày 27/12/2024) được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 36, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Hoài B, xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án; trừ cho bị cáo 09 ngày bị tạm giữ (từ ngày 18/12/2024 đến ngày 27/12/2024) được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 36, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn Đ, xử phạt bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Phòng nhận được quyết định

thi hành án; trừ cho bị cáo 09 ngày bị tạm giữ (từ ngày 18/12/2024 đến ngày 27/12/2024) được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về áp dụng biện pháp ngăn chặn, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/6/2025, bị cáo Nguyễn Thị Thúy V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không thuộc trường hợp không được hưởng án treo, do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V, sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai báo và ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V đúng thủ tục, trong thời hạn theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 18/12/2024, bị cáo Nguyễn Thị Thúy V đã có hành vi sử dụng quán nước thuộc quyền quản lý của mình tại kiot số 06 Chợ Sắt tại phường Lãm Hà (nay là phường KA, thành phố Hải Phòng) cho 02 chiếc bạc chơi cùng lúc với tổng số tiền đánh bạc là 16.481.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V đã phạm tội “Gá bạc” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo theo tội danh và Điều luật nêu trên là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tại giai đoạn sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố chồng là ông Vũ Công Đức được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự công cộng. Căn cứ tính chất mức

độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 15 tháng tù là phù hợp.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V về việc xin được hưởng án treo: Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo V đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên nhân thân xấu, tuy nhiên, việc xử phạt hành chính này của bị cáo xảy ra đồng thời với hành vi gá bạc đang bị xét xử, do đó, việc xử phạt hành chính của bị cáo không phải tiền sự để đánh giá nhân thân bị cáo xấu. Mặt khác, bị cáo chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội của mình, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận của chính quyền địa phương, quá trình điều tra, truy tố và đến khi xét xử phúc thẩm, bị cáo chấp hành nghiêm quy định của pháp luật nên được xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan dung của pháp luật. Từ phân tích nêu trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V, sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 44/2025/HS-ST ngày 03/6/2025 của Tòa án nhân dân quận KA, thành phố Hải Phòng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng) không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ theo Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án về án phí, lệ phí Tòa án: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V được chấp nhận nên bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thúy V: Sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V phạm tội “Gá bạc”; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy V 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thúy V cho Ủy ban nhân dân phường LC, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.”

2. Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy V.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2025/HS-ST ngày 03/6/2025 của Tòa án nhân dân quận KA, thành phố Hải Phòng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng) có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 – Hải Phòng;
- TAND khu vực 5 – Hải Phòng;
- PV06, **PC10, PC03** Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng
- Phòng THADS khu vực 5 – Hải Phòng;
- **Bị cáo;**
- **UBND phường LC;**
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Anh Sơn